

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỐT NỐT  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/DS-ST

Ngày: 12.4.2021

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT**  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Điền
- *Hội thẩm nhân dân:*
  1. Ông Huỳnh Văn Gốc
  2. Bà Võ Thị Ánh
- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhàn - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 278/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2021/QĐXX-ST ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần S**  
Trụ sở: phường X, quận Y, thành phố Hồ chí minh.  
Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: tổng giám đốc.  
Người đại diện theo ủy quyền: ông Dương Tấn Đ, chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Cần Thơ.  
Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: ông Hồ Thanh L, sinh năm 1964, địa chỉ liên lạc: phường G, quận S, thành phố Cần Thơ (*theo văn bản ủy quyền số: 1.010/2020/UQ-CNCT ngày 24.6.2020*).
2. Bị đơn: Bà **Trần Thị T** sinh năm 1969  
Nơi cư ngụ: khu vực A, phường N, quận T, thành phố Cần Thơ.  
(*nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 22.6.2020 và quá trình giải quyết vụ kiện, ông Hồ Thanh L đại diện ủy quyền nguyên đơn trình bày:*

Ngày 19.4.2018 ngân hàng thương mại cổ phần S (*gọi tắt là ngân hàng*) với bị đơn bà Trần Thị T thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng. Theo đó, ngân hàng cho bà T vay 50.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng. Quá trình vay, bà T trả được tổng cộng 14.581.500 đồng. Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên khoản vay chuyển sang nợ quá hạn.

Nay ngân hàng yêu cầu bà T có nghĩa vụ trả tiền nợ vay cho đến ngày 22.6.2020 gồm các khoản: nợ gốc 39.585.000 đồng, nợ lãi trong hạn 26.828.003 đồng, nợ lãi quá hạn 1.466.110 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi tất nợ.

*\* Đối với bị đơn bà Trần Thị T:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết công khai hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, để thực hiện việc tự khai, để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đương sự đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

*Tại phiên tòa,* Đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà Trần Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho đến ngày 12.4.2021 tổng cộng 78.129.254 đồng - trong đó gồm nợ gốc 39.585.000 đồng, nợ lãi trong hạn 34.790.835 đồng, nợ lãi quá hạn 3.753.419 đồng; và yêu cầu bà T tiếp tục trả nợ lãi cho đến khi trả tất nợ.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S với bị đơn bà Trần Thị T có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích tiêu dùng. Quá trình giao dịch, bà T không thanh toán nợ đến hạn theo thỏa thuận nên ngân hàng có đơn khởi kiện yêu cầu đòi nợ.

Xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn bà Trần Thị T đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 25.3.2021 và ngày hôm nay (ngày 12.4.2021) nhưng bà T đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 điều 228 và điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng bà T không thực hiện việc tự khai, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có bất kỳ ý kiến gì về khoản tiền vay nợ gốc và nợ lãi hay về trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng.

Do hợp đồng tín dụng được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định nên có cơ sở khẳng định giao dịch giữa ngân hàng với bà Trần Thị T là có thật.

Theo đó, đến ngày hôm nay - ngày 12.4.2021, đại diện ngân hàng TMCP S yêu cầu bị đơn bà Trần Thị T có trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng là 39.585.000 đồng nợ gốc và 34.790.835 đồng nợ lãi trong hạn, 3.753.419 đồng nợ lãi quá hạn.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Hợp đồng tín dụng được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện nguyên đơn cho rằng kể từ khi giao kết vay nợ đến nay, bà T thanh toán cho ngân hàng được 14.581.500 đồng nên còn nợ 78.129.254 đồng. Do bà T không thực hiện theo đúng thỏa thuận hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần buộc bà T phải trả nợ gốc và lãi như trên theo quy định tại khoản 1 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng là có căn cứ.

Từ viện dẫn trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4]. *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

/ Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên án phí bị đơn phải nộp là:  $78.129.254 \text{ đồng} \times 5\% = 3.906.462,7 \text{ đồng}$  (làm tròn 3.906.000 đồng);

/ Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 điều 26, điểm b khoản 1 điều 35, 147, 227, 228 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S (có ông Hồ Thanh L đại diện) đối với bị đơn bà Trần Thị T.

Buộc bà Trần Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng cộng 78.129.254 đồng, trong đó:

/ Nợ gốc: 39.585.000 đồng;

/ Nợ lãi trong hạn: 34.790.835 đồng.

/ Nợ lãi quá hạn: 3.753.419 đồng (tính đến ngày 12.4.2021).

Bà Trần Thị T phải tiếp tục trả lãi theo Giấy đề nghị vay vốn ngày 10.4.2018 cho Ngân hàng thương mại cổ phần S kể từ ngày 13.4.2021 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng và thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh theo lãi suất của Ngân hàng cho vay.

## *2. Về án phí dân sự sơ thẩm:*

/ Bà Trần Thị T phải nộp 3.906.000 đồng;

/ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 1.696.000 đồng theo phiếu thu số: AA/2019/012495 ngày 20.10.2020 tại Chi cục dân sự Thị hành án quận T, thành phố Cần Thơ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo; Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận T;
- THA quận T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Điền